

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HS-ST

Ngày: 10 - 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thành Quang;

Ông Kiều Như Bôn;

Bà Nguyễn Thị Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Minh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Kiều Ti Vi – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại Phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2024/HSST-QĐ ngày 30 tháng 8 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. NGƯ XUÂN Đ, sinh năm: 1998 tại tỉnh Ninh Thuận. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Chăm; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Bà N; Con ông: Ngư Xuân C và bà Thị B; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ: Không; Tạm giam: 12/9/2023. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Ngư Xuân Đ: Luật sư Nguyễn Thị Hồng V, thuộc Văn phòng L1 – Đoàn Luật sư tỉnh N;

Địa chỉ: Số I đường H, khu phố B, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

2. KIỀU TIỂU N1, sinh năm: 1996, tại tỉnh Ninh Thuận. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Chăm; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Bà N; Con ông: Kiều Văn L và bà Kiều Thị Kim M; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ: Không; Tạm giam: 12/9/2023. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Kiều Tiểu N1*: Luật sư Trần Thị Bích T, thuộc Văn phòng L2, Đoàn luật sư tỉnh Ninh Thuận.

Địa chỉ: Khu phố G, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*:

1. Anh Đạo Đại Đ1 (tên gọi khác: T1), sinh năm: 2000;

Có mặt tại phiên tòa.

2. Anh Châu Hoài N2, sinh năm: 1995;

Có mặt tại phiên tòa.

Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Thị B, sinh năm: 1968. (Mẹ của bị cáo Đ);

Có mặt tại phiên tòa.

2. Ông Ngư Xuân Cứu T2, sinh năm: 1992. (Anh trai của bị cáo Đ);

Có mặt tại phiên tòa.

3. Ông Kiều Văn L, sinh năm: 1971. (Cha của bị cáo N1).

Có mặt tại phiên tòa.

Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Diên T3, sinh năm: 1995; *Vắng mặt tại phiên tòa.*

2. Anh Từ Công D, sinh năm: 1995; *Vắng mặt tại phiên tòa.*

3. Anh Đạo Văn T4, sinh năm: 1978; *Có mặt tại phiên tòa.*

4. Anh Kiều Đức N3, sinh năm: 2001; *Vắng mặt tại phiên tòa.*

5. Chị Bá Thị Bích V1, sinh năm: 1995; *Có mặt tại phiên tòa.*

Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 29/4/2023, trong lúc đang ngồi nhậu tại nhà của Ngư Xuân Đ, Ngư Xuân Đ kể cho Kiều Tiểu N1 và 02 (hai) người bạn của Đ là T5 và H (Không rõ nhân thân, lai lịch) về việc Diên T3 đến nhà chị Bá Thị Bích V1 (bạn gái Đ) để tìm đánh Đ trước đó.

Nghe Đ kể, cả nhóm thống nhất đi sang quán cà phê của Từ Công D ở khu vực chợ thôn T tìm đánh nhóm của Diên T3. Trước khi đi, Đ nói H vào nhà lấy ra 02 cây dao mèo có đặc điểm giống nhau là loại dao chặt thịt có cán bằng gỗ màu nâu, lưỡi bằng thép, cả cán và lưỡi có tổng chiều dài khoảng 50cm đến 60cm, cây dao này do Đ mua trước đó. H, T5 mỗi người cầm 01 cây dao mang đi.

Đậu điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Airblack, màu đen (không rõ biển số) của Đ chở H ngồi sau cầm dao chạy trước dẫn đường, còn N1 điều khiển xe máy loại xe Raider, màu xám của T5 (không nhớ biển số) chở T5 cầm dao ngồi sau chạy theo xe của Đ. Khi cả nhóm chạy xe đến quán cà phê của Từ Công D thì thấy nhóm: Từ Công Duy, D, Đạo Đ, Châu Hoài N2, Nguyễn Ngọc E, Trương Văn C1, Nguyễn Quốc T6 đang ngồi nhậu ở phía sau nhà của D.

Sau khi dừng xe, H cầm cây dao nhảy xuống xe chạy thẳng vào cửa của quán C3 từ trước ra phía sau, T5 cầm cây dao cùng với N1 chạy theo đường bên hông quán cà phê (móng nhà chưa xây) ra phía sau, Đ đứng canh phía trước cửa quán, gần xe máy. Khi N1 và T5 cầm dao xông tới tấn công thì cả nhóm của T3 đứng dậy bỏ chạy tán loạn, do chạy không kịp nên Châu Hoài N2 bị T5 cầm dao bằng tay phải vung lên chém vào người, N2 đã cầm ghế nhựa đưa lên đỡ, bị chém bể vỡ chiếc ghế. T5 tiếp tục cầm dao vung lên chém 02 nhát vào người của N2, N2 đã đưa tay trái lên đỡ thì bị thương tích ở vùng giữa trán và một vết thương ở cẳng tay trái. Cùng lúc này Đ2 Đại Đức bỏ chạy ra ngoài đến trước cửa thì bị H cầm dao bằng tay phải vung lên chém từ trên xuống dưới theo hướng thẳng đứng trúng vào vùng đầu bên phải của Đ1. Bị chém trúng, Đ1 tiếp tục bỏ chạy thoát ra ngoài đường,

Thấy N2, Đ1 bị nhóm của Đ chém, nhóm của T3 cầm vỏ chai bia ném chống trả, nhóm của Đ đã chạy ra chỗ dựng xe lấy xe máy bỏ chạy. Khi đến khu vực Sông L, xã P để về lại thôn T, cả nhóm dừng xe để T5 và H ném dao xuống sông. Sau đó Đ điều khiển xe chở N1 về nhà, T5 điều khiển xe chở H bỏ đi.

Sau khi nhóm Đ bỏ đi, Đ1 và N2 được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh N.

Sau khi gây án, Ngư Xuân Đ, Kiều Tiểu N1 bỏ trốn vào tỉnh Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh sau đó Đ và N1 đến Cơ quan Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận đầu thú.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số: 23/2713-GCN/NT ngày 17/5/2023 của Bệnh viện tỉnh N ghi nhận thương tích của Đạo Đại Đ1, như sau:

- + 01 vết thương đầu vùng đỉnh chẩm phải dài 10 cm, sâu sát xương;
- + Chụp CLVT sọ não không tiêm thuốc cản quang: Tụ máu dưới màng cứng chẩm phải, N4 sọ chẩm phải;
- + Chẩn đoán: Vỡ lún sọ hở đỉnh phải;
- + S06 máu tụ ngoài màng cứng đỉnh phải+S01 vết thương đầu vùng đỉnh phải.

Tại Kết luận giám định tỉ lệ tổn thương cơ thể trên người sống số 109/KLTTCT- TTGDYK-PY ngày 05/6/2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N, kết luận thương tích của Đạo Đại Đ1 như sau:

- + Vết thương dọc đỉnh đầu phải sọ liền còn đóng vảy đen, di động kích thước (9x0,2)cm (02%);
- + Vết mổ hình vòng cung từ thái dương phải xuống chẩm phải di động kích thước (27x0,7)cm (03%), lấy máu tụ ngoài màng cứng (05%);
- + Khuyết sọ thái dương phải đáy mềm phập phồng (26%);
- + Vết dẫn lưu giữa đỉnh đầu sọ liền kích thước (1x1) (02%)

Tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương trên cơ thể tại thời điểm giám định là 35% (Ba mươi lăm phần trăm).

- Cơ chế hình thành vết thương: do vật sắc gây nên.
- Với những tổn thương đã được giám định trên nếu không được cấp cứu kịp thời sẽ nguy hiểm đến tính mạng của nạn nhân.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số: 23/2705-GCN/NT ngày 05/5/2023 của Bệnh viện tỉnh N ghi nhận thương tích của Châu Hoài N2:

- + 02 vết thương phần mềm vùng trán, mỗi vết thương dài 05 cm, sâu 0,5 cm.
- + 01 vết thương mặt trong 1/3 dưới cằm tay trái # 10cm, sâu sát xương, lộ thần kinh, mạch máu, gân gấp đứt; vết thương bờ sắc gọn.

+ Hạn chế vận động gấp cẳng tay trái.

+ Biến dạng 1/3 dưới cẳng tay trái.

Tại Kết luận giám định tỉ lệ tổn thương cơ thể trên người sống số 114/KLTTCT- TTGDYK-PY ngày 08/6/2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N, kết luận thương tích của Châu Hoài N2 như sau:

+ Vết thương dọc vùng giữa trán sọ liền tốt phẳng kích thước (4,6x0,2)cm (03%);

+ Vết thương song song vết thương giữa trán sọ liền tốt kích thước (3,7x0,2)cm (03%);

+ Vết thương ngang mặt trước 1/3 dưới cẳng tay trái sọ liền tốt kích thước (9,5x0,6)cm (03%);

+ Vết mổ dọc nổi hai đầu vết thương 1/3 dưới cẳng tay trái kích thước (4x0,3)cm (02%), (4,2x0,3)cm (02%);

+ Vết mổ nổi dây thần kinh trụ, thần kinh giữa, nổi động mạch trụ (04%), nổi gân gấp cổ tay trụ (01%), nổi gân tay dài (01%), nổi gân gấp chung các ngón nông (01%), nổi gân gấp chung các ngón sâu (01%) cẳng tay trái;

+ Gãy 1/3 dưới xương trụ trái đã phẫu thuật, chưa có cal hoàn toàn, còn phương tiện kết hợp xương (06%);

+ Mề bờ trong 1/3 dưới xương quay trái (03%);

+ Tổn thương dây thần kinh giữa (11%) và dây thần kinh trụ (11%) bên trái.

Tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương trên cơ thể tại thời điểm giám định là 42% *(Bốn mươi hai phần trăm)*.

Cơ chế hình thành vết thương: do vật sắc gây nên.

Với những tổn thương đã được giám định trên nếu không cấp cứu kịp thời không gây ảnh hưởng tính mạng.

Về vật chứng vụ án: 02 (hai) cây dao loại dao mèo có đặc điểm giống nhau, cán bằng gỗ màu nâu, lưỡi bằng thép, cả cán và lưỡi có tổng chiều dài khoảng 50cm đến 60cm. Sau khi gây án đối tượng H và T5 đã vút bỏ xuống Sông L, cơ quan Cảnh sát điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không có kết quả.

Ngoài ra, quá trình khám nghiệm hiện trường có thu giữ: Mảnh vỡ của ghế nhựa bị bể gãy trong lúc đánh nhau.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đạo Đại Đ1 đã nhận tiền bồi thường của Ngu Xuân Đ: 85.000.000đồng và của Kiều Tiểu N1: 20.000.000đồng. Anh Đ1 không

yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ và N1.

Bị hại Châu Hoài N2 đã nhận tiền bồi thường của Ngư Xuân Đ: 5.000.000đồng và của Kiều Tiểu N1: 105.000.000đồng. Anh N2 yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng về các khoản chi phí điều trị và tái khám. Các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 50.000.000đồng mà N2 yêu cầu trên. Anh N2 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Đ và N1

- Tại Cáo trạng số: 19/CT-VKS-P2 ngày 19 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố: bị cáo Ngư Xuân Đ, Kiều Tiểu N1 về tội: “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo giống nội dung cáo trạng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm luận tội và tranh luận:

Xuất phát từ mâu thuẫn giữa Ngư Xuân Đ và D, các bị cáo thống nhất ý chí, mang theo hung khai đi đánh nhau, gây thương tích cho các bị hại. Bị cáo Đ là người gợi ý mâu thuẫn, nói H lấy 2 con dao mang theo, điều khiển xe mô tô chở H đi. Bị cáo N1 là người chở T5 đi. Các bị cáo là đồng phạm tích cực. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Cáo trạng truy tố các bị cáo Ngư Xuân Đ, Kiều Tiểu N1 là đúng người, đúng tội.

Các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đầu thú; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; Gia đình các bị cáo có công với đất nước theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố: bị cáo Ngư Xuân Đ, Kiều Tiểu Ngọc phạm 2 tội “Giết người” và “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123, điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 15, 57 Bộ luật Hình sự;

Đề nghị xử phạt: bị cáo Ngư Xuân Đ từ 6 - 7 năm tù về tội “Giết người” , 03 – 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt của 2 tội buộc bị cáo Ngư Xuân Đ chấp hành hình phạt chung là 09 - 11 năm tù

Bị cáo Kiều Tiểu N1 từ 06 – 07 năm tù về tội “Giết người” , 03 – 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo Ngư Xuân Đ chấp hành hình phạt chung là 09 – 11 năm tù

Về mặt dân sự: Áp dụng Điều 586, 590 của BLDS, đề nghị Hội đồng xét

xử tuyên buộc các bị cáo Ngư Xuân Đ và Kiều Tiểu N1 tiếp tục bồi thường thêm số tiền 50.000.000 cho bị hại Châu Hoài N2.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 của BLTTHS, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: một số mảnh vỡ của ghế nhựa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Ngư Xuân Đ: Luật sư Nguyễn Thị Hồng V trình bày ý kiến:*

Việc truy tố của Viện kiểm sát đối với Ngư Xuân Đ là phù hợp với quy định của pháp luật nên không tranh luận.

Các tình tiết giảm nhẹ: đồng phạm giản đơn, không trực tiếp rủ rê, lôi kéo, không trực tiếp gây ra thương tích. Bị cáo tự ra đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình bồi thường thiệt hại; Gia đình bị cáo có thân nhân có công với đất nước; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, lao động chính. Mức án của Viện kiểm sát đề nghị từ 9 – 11 năm tù là nghiêm khắc, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về phần dân sự: Đề nghị công nhận sự thỏa thuận bồi thường của bị cáo cho bị hại N2.

- *Người bào chữa cho bị cáo Kiều Tiểu N1: Luật sư Nguyễn Thị Bích T7 trình bày ý kiến:*

Cáo trạng truy tố đối với 2 bị cáo chưa rõ vì: hành vi của 02 bị cáo chờ 02 người nhưng chưa xác định đó là ai? Hai người này có hành vi gây ra thương tích cho bị hại Đ2 35%, bị hại Châu Hoài N2 42%. Hành vi của bị cáo cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, còn hành vi Giết người chưa được làm rõ. Hành vi của bị cáo phạm tội chưa đạt. Các bị cáo đồng phạm giản đơn. Đề nghị Viện kiểm sát truy tố 02 bị cáo một tội danh. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- *Các bị cáo nói lời sau cùng:* Bị cáo biết lỗi của mình, xin lỗi người bị hại, ăn năn hối cải mong Tòa xem xét giảm nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, những

người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng: Diên Tín, Từ Công D, Kiều Đức N3 dù đã được triệu tập hợp lệ.

Xét thấy: Sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Ngư Xuân Đ và Kiều Tiểu N1 đã khai nhận hành vi phạm tội giống nội dung cáo trạng. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, nhận thấy là phù hợp, có đủ căn cứ để xác định:

Vào khoảng 21 giờ ngày 29/4/2023, trong lúc ăn nhậu, Ngư Xuân Đ đã kể cho Kiều Tiểu N1 và hai đối tượng khác là H và T5 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nghe về mâu thuẫn giữa Ngư Xuân Đ và Diên T3. Cả nhóm thống nhất cùng nhau cầm hung khí đi đánh nhóm của Diên T3. Đâu và N1 điều khiển xe mô tô chở H và T5 cầm theo 02 cây dao mèo có đặc điểm giống nhau là loại dao chặt thịt có cán bằng gỗ màu nâu, lưỡi bằng thép, cả cán và lưỡi có tổng chiều dài khoảng 50cm đến 60cm của Đ, đến nhà anh Từ Công D để đánh nhóm của T3. Tại đây, T5 cầm dao chém liên tiếp trúng vào cẳng tay trái và 01 nhát ở vùng trán, gây thương tích cho Châu Hoài N2 là 42%, H cầm dao chém trúng vào vùng đầu bên phải của Đạo Đại Đ1, với tỉ lệ thương tích là 35%.

[3] Thấy rằng: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất của những thanh niên mới lớn. Trong lúc ăn nhậu, Ngư Xuân Đ, Kiều Tiểu N1 và T5, H cùng thống nhất ý chí, cầm hung khí đi đánh anh Đạo Đại Đ1, anh Châu Hoài N2 là những người không có mâu thuẫn với mình để nhằm giải quyết mâu thuẫn với Diên T3 trước đó.

[3.1] Đối với anh Đạo Đại Đ1:

Anh Đạo Đại Đ1 bị chém gây “Vỡ lún sọ hở đỉnh phải, máu tụ ngoài màng cứng đỉnh phải, vết thương đầu vùng đỉnh phải”.

Theo Án lệ số 47/2021/AL về việc xác định tội danh trong trường hợp bị cáo dùng hung khí nguy hiểm đánh vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại; Án lệ số 45/2021/AL về xác định: bị cáo phạm tội “Giết người” thuộc trường hợp “Phạm tội chưa đạt” được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thông qua ngày

25 tháng 11 năm 2021 và được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Và Án lệ số 17/2018/AL về tình tiết “Có tính chất côn đồ” trong tội “Giết người” được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2018 và được công bố theo Quyết định số 269/QĐ-CA ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Trường hợp này bị cáo phạm tội “Có tính chất côn đồ”;

Các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Giết người” với tình tiết định khung hình phạt là phạm tội “Có tính chất côn đồ”;

[3.2] Đối với anh Châu Hoài N2:

Anh Châu Hoài N2 bị chém gây tổn thương cơ thể do thương tích gây với tỷ lệ là 42%. Trong đó: 02 vết thương phần mềm vùng trán, mỗi vết thương dài 05 cm, sâu 0,5 cm, chỉ 6%; Còn lại 36% là vết thương vùng cẳng tay nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” với hai tình tiết định khung là “Dùng hung khí nguy hiểm” và phạm tội “Có tính chất côn đồ”.

[3.3] Việc Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố các bị cáo Ngư Xuân Đ, Kiều Tiểu N1 về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo phải đánh giá là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn nên Hội đồng xét xử sơ thẩm cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự tổ chức, phân công chặt chẽ. Tuy nhiên, vai trò của các bị cáo có khác nhau cần phân tích, đánh giá để có mức án phù hợp:

[4.1] Bị cáo Ngư Xuân Đ là người có xích mích với nhóm Diên Tín nên trong lúc ăn nhậu kể lại mâu thuẫn cho cả nhóm cùng nghe, khi cả nhóm thống nhất đi đánh nhóm T3, chính Đ là người kêu H lấy 2 con dao trong nhà Đ mang theo đi đánh nhau và là người điều khiển xe mô tô chở H đi trước dẫn đường cho cả nhóm. Mặc dù, bị cáo không trực tiếp cầm dao chém nhưng đánh giá vai trò của bị cáo là đồng phạm, tham gia tích cực nhất nên cần có mức án nghiêm khắc nhất.

[4.2] Bị cáo Kiều Tiểu N1 mặc dù không có mâu thuẫn với nhóm bị hại nhưng khi nghe bị cáo Đ kể lại mâu thuẫn đã thống nhất tham gia đánh nhau, trực tiếp điều khiển xe mô tô chở T5 đi. Khi đến nơi, đi trước dẫn đường vòng ra phía sau nhà Từ C nơi các bị hại ngồi nhậu để T5 đi vào chém người. Mặc dù, bị cáo không trực tiếp cầm dao chém nhưng đánh giá vai trò của bị cáo cũng là đồng phạm tích cực.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không.

Tuy nhiên, khi lượng hình có xem xét đến việc sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho việc điều tra.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo và gia đình bồi thường thiệt hại dân sự cho các bị hại; Sau khi bỏ trốn đã ra đầu thú khai báo toàn bộ hành vi phạm tội; Thân nhân các bị cáo là người có công với đất nước; Các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Đối với hành vi giết người, các bị cáo đã hoàn thành về mặt hành vi nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra, là phạm tội chưa đạt đã hoàn thành nên cần áp dụng Điều 57 BLHS khi quyết định về hình phạt.

Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 BLHS đủ điều kiện áp dụng Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khoản 1 Điều 123, khoản 3 Điều 134 BLHS.

[7] Về trách nhiệm dân sự: thương tích của bị hại Châu Hoài N2, Đạo Đ là hậu quả do hành vi trái pháp luật của các bị cáo Ngư Xuân Đ, Kiều Tiểu N1, T5, H gây ra nên các bị cáo Đ, N1 và T5, H phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho bị hại.

Quá trình điều tra, giữa các bị hại và các bị cáo đã thỏa thuận và thực hiện việc bồi thường thiệt hại dân sự cho bị hại Châu Hoài N2, Đạo Đ, cụ thể:

Bị hại Đạo Đại Đ1 đã nhận tiền bồi thường của Ngư Xuân Đ: 85.000.000đồng và của Kiều Tiểu N1: 20.000.000đồng. Anh Đ1 không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết nữa.

Bị hại Châu Hoài N2 đã nhận tiền bồi thường của Ngư Xuân Đ: 5.000.000đồng và của Kiều Tiểu N1: 105.000.000đồng. Anh N2 yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng về các khoản chi phí điều trị và tái khám. Các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 50.000.000đồng mà anh N2 yêu cầu.

Tại phiên tòa, các bị cáo Ngư Xuân Đ, Kiều Tiểu N1 đồng ý tiếp tục bồi

thường 50.000.000đồng cho anh Châu Hoài N2, không có thay đổi nào khác. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận, không trái với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này. Buộc các bị cáo Ngư Xuân Đ, Kiều Tiểu N1 liên đới bồi thường thiệt hại cho anh Châu Hoài N2 50 triệu đồng, chia phần mỗi bị cáo phải tiếp tục bồi thường 25 triệu đồng cho bị hại Châu Hoài N2.

Đối với số tiền mà gia đình các bị cáo đã bồi thường thay cho các bị cáo đối với bị hại. Những người này không yêu cầu các bị cáo trả lại nên không xem xét, giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Đối với 02 (hai) cây dao loại dao mèo có đặc điểm giống nhau, cán bằng gỗ màu nâu, lưỡi bằng thép, cả cán và lưỡi có tổng chiều dài khoảng 50cm đến 60cm. Sau khi gây án đối tượng H và T5 đã vứt bỏ xuống Sông L. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không có kết quả nên không xem xét xử lý.

[8.2] Đối với mảnh vỡ của ghế nhựa bị bể gãy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy:

[8.3] Việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra:

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tịch thu, tiêu hủy đối với 01 gậy bóng chày dài 80cm, đường kính 05cm, bằng kim loại do đồ vật này không liên quan đến vụ án là phù hợp nên không xem xét xử lý nữa.

[9] Các vấn đề khác:

Đối với 2 đối tượng tên H, T5 quá trình điều tra xác định có tham gia vào việc gây thương tích cho Châu Hoài N2, Đạo Đ. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, H và T5 đã bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ. Sau khi xác minh làm rõ đối tượng H và T5 sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[10] Tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Ý kiến của Người bào chữa cho bị cáo Đ về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp nên được chấp nhận.

Ý kiến của Người bào chữa cho bị cáo N1 không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[11] Về án phí: Các bị cáo Ngư Xuân Đ, Kiều Tiểu N1 có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; Các bị cáo đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại trước ngày mở

phiên tòa nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 31-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Tuyên bố:* Các bị cáo Ngu Xuân Đ, Kiều Tiểu Ngọc phạm 02 tội “Giết người” và tội “Cố ý gây thương tích”.

- *Áp dụng:* điểm n khoản 1 Điều 123; điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, Điều 55, 54, 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

1. Bị cáo Ngu Xuân Đ 06 (Sáu) năm tù về tội “Giết người” và 04 (Bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” .

Tổng hợp hình phạt của 2 tội, buộc bị cáo Ngu Xuân Đ chấp hành hình phạt chung là 10 (Mười) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày: 12/9/2023.

2. Bị cáo Kiều Tiểu N1 06 (Sáu) năm tù về tội “Giết người” và 03 (Ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” .

Tổng hợp hình phạt của 2 tội, buộc bị cáo Kiều Tiểu N1 chấp hành hình phạt chung là 09 (Chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày: 12/9/2023.

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, Điều 48 BLHS; các Điều 584, 585, 586, 590, 591, Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Buộc các bị cáo Ngu Xuân Đ, Kiều Tiểu N1 có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho anh Châu Hoài N2 50 triệu đồng, chia phần mỗi bị cáo phải tiếp tục bồi thường 25 triệu đồng cho anh Châu Hoài N2.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: Mảnh vỡ của ghế nhựa bị bể gãy. Được niêm phong bằng hình thức sử dụng khổ giấy A4 màu trắng dán trên phần thân và tay cầm của ghế, dùng băng keo trong dán lại, bên ngoài có chữ ký của ông Nguyễn Văn K, Tổng Ngọc S1, Nguyễn Văn P, Cù Quốc Đ2 và bà Lưu Thị Kim T8

Vật chứng hiện đang bảo quản tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận theo biên bản ngày 27/6/2024.

- *Về án phí*: Các bị cáo Ngư Xuân Đ, Kiều Tiểu N1 mỗi người phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10 tháng 9 năm 2024).

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- PV 27; VP CSĐT;
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Bách

